

Số: /QĐ-BNN-XD

Hà Nội, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng

Dự án thành phần “DATP 1: Xây dựng cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, đào tạo Trường Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế và Thủy lợi miền Trung” thuộc Dự án “Đầu tư cơ sở vật chất cho khối Trường khu vực miền Trung”

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT số 3244/QĐ-BNN-KH ngày 21/7/2021 và số 3589/QĐ-BNN-KH ngày 23/9/2022 phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án “Đầu tư cơ sở vật chất cho khối Trường khu vực miền Trung”;

Xét đề nghị của Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 7 tại Tờ trình số 519/TTr-BQL ngày 19/6/2023, của Trường Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế và Thủy lợi miền Trung tại Tờ trình số 13/TTr-CKT-QLĐT ngày 19/6/2023 trình thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án thành phần “DATP 1: Xây dựng cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, đào tạo Trường Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế và Thủy lợi miền Trung” thuộc dự án “Đầu tư cơ sở vật chất cho khối Trường khu vực miền Trung” và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình (tại Báo cáo thẩm định số 973/BC-XD-TĐ ngày 20/6/2023) và Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính, Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án thành phần “DATP 1: Xây dựng cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, đào tạo Trường Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế và Thủy lợi miền Trung” với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Dự án thành phần “DATP 1: Xây dựng cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, đào tạo Trường Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế và Thủy lợi miền Trung” thuộc dự án “Đầu tư cơ sở vật chất cho khối Trường khu vực miền Trung”.

2. Loại, nhóm dự án, cấp công trình:

- Loại công trình, dự án: Dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Nhóm dự án: Nhóm C;

- Cấp công trình: Cấp III.

3. Người quyết định đầu tư: Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT.

4. Đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư: Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 7.

5. Chủ đầu tư dự án thành phần (từ giai đoạn thực hiện dự án đến kết thúc dự án): Trường Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế và Thủy lợi miền Trung.

6. Tổ chức Tư vấn lập dự án:

- Liên danh Công ty cổ phần Tư vấn và Xây dựng Kiến Văn – Công ty TNHH MTV Tư vấn thiết kế và xây dựng Phố Xanh – Công ty TNHH Tư vấn khảo sát xây dựng Toàn Chính.

- Chủ nhiệm thiết kế: KTS Văn Hữu Minh Khôi.

7. Mục tiêu, nhiệm vụ đầu tư:

Đầu tư nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu phục vụ nhiệm vụ giáo dục nghề nghiệp, nghiên cứu của Trường Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế và Thủy lợi miền Trung giai đoạn đến năm 2030 và những năm tiếp theo; góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ, phù hợp với định hướng phát triển của Trường đã được phê duyệt.

8. Địa điểm xây dựng: Trường Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế và Thủy lợi miền Trung, Thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

9. Quy mô, nội dung đầu tư

- Xây dựng mới Nhà thực hành, thực tập: 03 tầng, diện tích xây dựng khoảng 870m², diện tích sàn khoảng 2.634m².

- Xây dựng mới Nhà giảng dạy: 04 tầng, diện tích xây dựng 416m², diện

tích sàn khoảng 1.866m².

- Hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà: 1.600m².

10. Tổng mặt bằng xây dựng khu hành chính – đào tạo:

10.1 Phân khu chức năng và cơ cấu sử dụng đất:

TT	Phân khu	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
	Tổng diện tích khu đất	46.319,5	100,0
1	Đất xây dựng công trình	11.053,1	23,8
2	Đất giao thông, cây xanh, sân bãi, thể dục thể thao	35.307,4	76,2

10.2 Các chỉ tiêu sử dụng đất:

- Tổng diện tích xây dựng: 11.053,1 m²;
- Tổng diện tích sàn: 24.567,0 m²;
- Mật độ xây dựng: 23,9 %;
- Hệ số sử dụng đất: 0,53 lần;
- Số tầng cao: 01-04 tầng.

10.3 Các hạng mục công trình chính:

TT	Hạng mục công trình	Số tầng	Diện tích xây dựng (m ²)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Ghi chú
1	Nhà học – Thư viện	03	651,5	1.649,5	Hiện trạng
2	Giảng đường	02	838,0	1.676,0	Hiện trạng
3	Nhà thí nghiệm	02	620,0	1.240,0	Hiện trạng
4	Nhà làm việc	02	526,8	1.053,6	Hiện trạng
5	Nhà đào tạo tại chức	03	655,0	1.965,0	Hiện trạng
6	Nhà ở cán bộ	02	536,6	1.073,2	Hiện trạng
7	Hội trường + Nhà ăn	02	806,5	1.613,0	Hiện trạng
8	Xưởng thực hành	03	1.500,0	4.500,0	Quy hoạch
9	Ký túc xá	02	941,5	1.883,0	Hiện trạng
10	Nhà thi đấu	01	450,7	450,7	Hiện trạng
11	Nhà dạy tích hợp	02	222,5	445,0	Hiện trạng

TT	Hạng mục công trình	Số tầng	Diện tích xây dựng (m ²)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Ghi chú
12	Khu bể bơi	01	1.170,0	1.170,0	Hiện trạng
13	Nhà để xe	01	400,0	400,0	Quy hoạch
14	Khu thực hành nghiệp vụ nhà hàng	03	250,0	750,0	Quy hoạch
15	Văn phòng đào tạo nghề	01	150,0	150,0	Hiện trạng
16	Nhà bảo vệ	01	48,0	48,0	Hiện trạng
17	Nhà thực hành thực tập	03	870,0	2.634,0	Xây mới (giai đoạn 2021-2025)
18	Nhà giảng dạy	04	416,0	1.866,0	Xây mới (giai đoạn 2021-2025)
	Tổng		11.053,1	24.567,0	

10.4 Giải pháp tổ chức thực hiện:

Tận dụng tối đa các công trình hạ tầng kỹ thuật hiện có; ưu tiên đầu tư, nâng cấp một số hạng mục theo kế hoạch đầu tư công của Bộ, cụ thể:

- Giai đoạn 2022 – 2025: Đầu tư xây dựng nhà thực hành, thực tập (03 tầng) và Nhà giảng dạy (04 tầng).

- Giai đoạn sau năm 2025: Đề xuất đầu tư xây dựng Khu thực hành nghiệp vụ nhà hàng và Xưởng thực hành (chỉ được thực hiện đầu tư sau khi được Bộ chấp thuận trên cơ sở rà soát, tính toán quy mô cụ thể).

11. Các giải pháp thiết kế cơ sở chủ yếu:

11.1 Nhà thực hành, thực tập:

a) Kiến trúc: Nhà 03 tầng, diện tích xây dựng khoảng 870m², tổng diện tích sàn khoảng 2.634m², chiều cao công trình 14,1m; bước gian 5,0m, nhịp nhà 6,2m;

- Mặt bằng các tầng bố trí các phòng thực hành, thực tập, phòng chờ giáo viên, phòng họp và khu vệ sinh; giao thông đứng bằng cầu thang bộ, giao thông ngang bằng hành lang giữa.

b) Kết cấu:

- Kết cấu chịu lực chính là hệ khung (cột, dầm, sàn) bê tông cốt thép;

- Móng nông đặt trên nền cát mịn, kết cấu chặt; móng, giằng móng, bê tông cốt thép (BTCT) đổ tại chỗ.

c) Hoàn thiện:

- Tường bao xây gạch không nung, trát vữa xi măng, sơn nước; mái quét chống thấm và lát gạch chống nóng;
- Cửa sổ và cửa đi khung nhôm hệ (tương đương Xingfa) kính an toàn;
- Bậc thang xây gạch, mặt bậc ốp đá granite, tay vịn thép inox.
- Sàn các phòng lát gạch granite; sàn vệ sinh lát gạch ceramic chống trơn;

d) Hệ thống cấp, thoát nước:

- Hệ thống cấp nước: Nước được lấy từ bể chung của Trường bơm lên bồn inox đặt trên mái và tự chảy xuống các thiết bị sử dụng;
- Bể phốt: đáy đổ BTCT, thành xây gạch; nắp đáy tấm đan BTCT;
- Thoát nước thải sinh hoạt và nước mưa: Nước thải sinh hoạt được thu gom bằng ống nhựa u.PVC đặt trong các hộp kỹ thuật; thoát nước mưa, nước mặt qua hệ thống rãnh đặt xung quanh nhà rồi đổ ra mạng lưới thoát nước thải chung của Trường.

đ) Điện, điện nhẹ:

- Nguồn điện lấy từ trạm biến áp tổng của Trường, dẫn đến công trình bằng cáp Cu/XLPE bọc PVC; cấp điện trong nhà sử dụng cáp Cu/XLPE bọc PVC đi trong máng cáp hoặc chôn ngầm trong tường; các nhánh đều được bảo vệ bằng cầu dao tự động có tính năng bảo vệ quá tải, ngắn mạch đảm bảo an toàn trong sử dụng.
- Chiếu sáng trong nhà, khu vệ sinh sử dụng đèn Led các loại; cầu thang sử dụng đèn ốp trần bóng Led;
- Lắp đặt hệ thống tủ điện nhẹ, mạng LAN cho công trình.

e) Chống sét: Sử dụng các kim thu sét tia tiên đạo lắp đặt trên đỉnh mái; hệ thống tiếp địa sử dụng thép góc kết hợp dây dẫn sét, điện trở nối đất.

g) Phòng cháy chữa cháy (PCCC): Sử dụng kết hợp hệ thống báo cháy tự động, chữa cháy vách tường và bình nội quy, tiêu lệnh PCCC.

h) Chống mối: Hàng rào chống mối bằng thuốc chuyên dụng.

11.2 Nhà giảng dạy:

- Kiến trúc: Nhà 04 tầng, diện tích xây dựng khoảng 416m², tổng diện tích sàn khoảng 1.866m², chiều cao công trình 17,7m; bước gian 4,0m, nhịp nhà 7,2m; mặt bằng các tầng bố trí các phòng thực hành, thực tập, khu vực kiểm định và khu vệ sinh;

- Các nội dung khác (kết cấu; hoàn thiện; cấp, thoát nước; điện, điện nhẹ; chống sét; PCCC, chống mối) tương tự hạng mục Nhà thực hành, thực tập.

11.3 Hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà: Diện tích khoảng 1.600m²; kết cấu bê tông xi măng dày 12cm; gạch terazzo.

12. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được áp dụng:

- Số bước thiết kế : 02 bước, thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công.

- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được áp dụng: QCVN 10:2014/BXD Quy chuẩn xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng; QCVN 12:2014/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng; TCVN 4319:2012 Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế; TCVN 5574:2018 Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu BTCT và các quy chuẩn, tiêu chuẩn khác có liên quan.

13. Tổng mức đầu tư:

13.1 Tổng mức đầu tư dự án thành phần lập theo quy định tại Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn, giá vật tư, giá vật liệu, giá nhân công, ca máy và thiết bị thi công theo công bố giá quý I năm 2023 (số 22/TB-SXD ngày 07/4/2023) của tỉnh Quảng Nam và mặt bằng giá thị trường khu vực tại thời điểm trình tổng mức đầu tư.

13.2 Tổng mức đầu tư DATP: **40.000.000.000 đồng** (Bốn mươi tỷ đồng), chia ra:

- Chi phí xây dựng	30.153.278.000 đồng
- Chi phí thiết bị	447.480.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án	821.936.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	2.431.755.000 đồng
- Chi phí khác	496.685.000 đồng
- Chi phí dự phòng	5.648.866.000 đồng

(Chi tiết tại Phụ lục I)

14. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách nhà nước giao cho Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

15. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Thuê Tổ chức tư vấn quản lý dự án.

16. Tiến độ thực hiện dự án thành phần: 03 năm.

Điều 2. Phân giao nhiệm vụ:

1. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 7:

- Là đơn vị đầu mối, chủ trì tổng hợp trình Bộ điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án (nếu có), tổng hợp báo cáo Bộ các nội dung có liên quan trong quá trình thực hiện dự án; đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ trong đầu tư toàn dự án;

- Cung cấp các hồ sơ tài liệu có liên quan ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư cho Chủ đầu tư dự án thành phần để triển khai các bước tiếp theo;

- Hoàn chỉnh hồ sơ dự án thành phần theo nội dung được duyệt, các ý kiến thẩm định của các đơn vị có liên quan thuộc Bộ và các lưu ý đã nêu tại Báo cáo thẩm định của Cục Quản lý xây dựng công trình;

- Chủ trì hoàn thiện hồ sơ trình quyết toán các chi phí giai đoạn chuẩn bị dự án theo quy định;

- Thực hiện lưu trữ hồ sơ giai đoạn chuẩn bị dự án và các nhiệm vụ khác theo quy định.

2. Trường Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế và Thủy lợi miền Trung:

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Bộ trưởng về việc tổ chức, quản lý thực hiện và nhiệm vụ Chủ đầu tư dự án thành phần theo quy định;
- Tổ chức quản lý và thực hiện dự án theo đúng nội dung Quyết định đầu tư, các quy định hiện hành của Nhà nước, của địa phương về quản lý dự án đầu tư, quản lý chi phí đầu tư và quản lý chất lượng công trình xây dựng đảm bảo đưa công trình vào khai thác sử dụng đúng mục đích, an toàn, có hiệu quả;
- Trình Bộ (qua Cục QLXDCT) thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu DATP phù hợp với kế hoạch thực hiện và nguồn vốn được cấp; tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt và các quy định có liên quan;
- Tổ chức lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình, trình Cục QLXDCT thẩm định trước khi phê duyệt; Lưu ý có quy trình bảo trì công trình, bảo trì thiết bị cho quá trình khai thác sử dụng;
- Xác định chi tiết số lượng, đặc tính, thông số kỹ thuật thiết bị công trình phù hợp với nhu cầu sử dụng; tổ chức thẩm định giá thiết bị làm cơ sở phê duyệt dự toán.
- Lập hồ sơ thanh quyết toán các chi phí giai đoạn thực hiện dự án và kết thúc xây dựng DATP theo quy định.

3. Vụ Kế hoạch: Tham mưu Bộ bố trí nguồn vốn ngân sách theo tiến độ thực hiện dự án thành phần và kế hoạch vốn trung hạn được duyệt.

4. Vụ Tài chính: Chịu trách nhiệm xử lý các công việc liên quan đến quá trình thực hiện dự án thành phần theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Cục Quản lý xây dựng công trình: Thực hiện trách nhiệm cơ quan chủ trì thẩm định và cơ quan chuyên môn về xây dựng, giúp Bộ trưởng hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Chủ đầu tư tổ chức quản lý, thực hiện dự án theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính, Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình, Giám đốc Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 7, Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế và Thủy lợi miền Trung và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Bộ: KHĐT, TC;
- Kho bạc NN (TU và ĐP);
- Lưu VT, XD (08b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Hiệp